

Số: 36/TB-ĐHNN

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2020

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2020  
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**

Kính gửi: *Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Thuận*

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế đào tạo tiến sĩ tại Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) ban hành theo Quyết định số 4555/QĐ-ĐHQGHN, ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quy chế đào tạo thạc sĩ tại Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành theo Quyết định số 4668/QĐ-ĐHQGHN ngày 08/12/2014 của Giám đốc ĐHQGHN;

Căn cứ Quy chế tạm thời về công tác tuyển sinh sau đại học của ĐHQGHN ban hành theo Quyết định số 1080/QĐ-ĐHQGHN ngày 20/4/2016 của Giám đốc ĐHQGHN;

Căn cứ Hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh sau đại học năm 2020 ban hành kèm theo Hướng dẫn số 36/HD-ĐHQGHN ngày 08/01/2020 của Giám đốc ĐHQGHN;

Căn cứ Thông báo số 53/TB-ĐHNN ngày 14/01/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ về việc cấp học bổng hỗ trợ chi phí học tập, nghiên cứu và công bố quốc tế đối với thí sinh dự tuyển các chương trình đào tạo tiến sĩ ở Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN;

Căn cứ Chỉ tiêu tuyển sinh sau đại học năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 39/QĐ-ĐHQGHN ngày 08/01/2020 của Giám đốc ĐHQGHN;

Trường Đại học Ngoại ngữ thông báo Tuyển sinh sau đại học năm 2020 của trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) như sau:

**1. Giới thiệu chung**

Năm 2020, Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN tổ chức **thi tuyển** đào tạo thạc sĩ và **xét tuyển** đào tạo tiến sĩ các chuyên ngành Ngoại ngữ **theo 2 đợt**, thời gian cụ thể như sau:

**Đợt 1: Các ngày thi (dự kiến):**

*Thứ Bảy, ngày 11 tháng 4 năm 2020*

*Chủ Nhật, ngày 12 tháng 4 năm 2020*

Tổ chức đánh giá hồ sơ chuyên môn (xét tuyển đào tạo tiến sĩ)  
từ ngày 11/4 đến ngày 24/4/2020.

**Đợt 2: Các ngày thi (dự kiến):**

*Thứ Bảy, ngày 12 tháng 9 năm 2020*

*Chủ Nhật, ngày 13 tháng 9 năm 2020*

Tổ chức đánh giá hồ sơ chuyên môn (xét tuyển đào tạo tiến sĩ):  
từ ngày 12/9 đến ngày 25/9/2020

### **Các chuyên ngành tuyển sinh Đợt 1:**

- Đào tạo thạc sĩ: Ngôn ngữ Anh, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Anh, Ngôn ngữ Hàn Quốc;

- Đào tạo tiến sĩ: Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Nga, Ngôn ngữ Pháp, Ngôn ngữ Trung Quốc, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Anh, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Nga, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Pháp, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Trung Quốc.

### **Các chuyên ngành tuyển sinh Đợt 2:**

- Đào tạo thạc sĩ: Ngôn ngữ Anh, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Anh, Ngôn ngữ Nga, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Nga, Ngôn ngữ Pháp, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Pháp, Ngôn ngữ Trung Quốc, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Trung Quốc, Ngôn ngữ Đức, Ngôn ngữ Nhật, Ngôn ngữ Hàn Quốc;

- Đào tạo tiến sĩ: Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Nga, Ngôn ngữ Pháp, Ngôn ngữ Trung Quốc, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Anh, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Nga, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Pháp, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Trung Quốc.

#### **1.1. Tuyển sinh đào tạo thạc sĩ**

##### **1.1.1. Thời gian đào tạo**

**02 năm** theo hình thức đào tạo chính quy tập trung

##### **1.1.2. Chuyên ngành đào tạo**

Ngôn ngữ Anh, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Anh, Ngôn ngữ Nga, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Nga, Ngôn ngữ Pháp, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Pháp, Ngôn ngữ Trung Quốc, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Trung Quốc, Ngôn ngữ Đức, Ngôn ngữ Nhật, Ngôn ngữ Hàn Quốc;

#### **1.2. Tuyển sinh đào tạo tiến sĩ**

##### **1.2.1. Thời gian đào tạo**

- Đào tạo từ cử nhân: **04 năm**, theo hình thức chính quy tập trung

- Đào tạo từ thạc sĩ: **03 năm**, theo hình thức chính quy tập trung

##### **1.2.2. Chuyên ngành đào tạo**

+ Ngôn ngữ Anh, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Anh

+ Ngôn ngữ Nga, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Nga

+ Ngôn ngữ Pháp, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Pháp

+ Ngôn ngữ Trung Quốc, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Trung Quốc

#### **1.3. Chế độ thu học phí**

Học viên cao học (đào tạo thạc sĩ) và nghiên cứu sinh (đào tạo tiến sĩ) đều phải đóng học phí theo quy định của Nhà nước. Mức thu cụ thể sẽ được thông báo theo hướng dẫn thu học phí hàng năm của Trường Đại học Ngoại ngữ.

#### **1.4. Chế độ học bổng dành cho thí sinh dự tuyển đào tạo tiến sĩ**

Thí sinh dự tuyển các chương trình đào tạo tiến sĩ trúng tuyển và nhập học có nguyện vọng làm đơn xin cấp học bổng hỗ trợ chi phí học tập, nghiên cứu kèm các minh chứng (theo yêu cầu của thông báo hàng năm) và nộp về khoa Sau đại học trước tháng 11 (trong đơn xin cấp học bổng ghi rõ 1 cấp duy nhất: cấp Đại học Quốc gia Hà Nội hoặc cấp Trường Đại học Ngoại ngữ).

Thủ tục, quy trình xét cấp học bổng cho thí sinh trúng tuyển và nhập học đào tạo tiến sĩ được thực hiện theo thông báo số 53/TB-ĐHNN ngày 14/01/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ về việc cấp học bổng hỗ trợ chi phí học tập, nghiên cứu và công bố quốc tế đối với thí sinh dự tuyển các chương trình đào tạo tiến sĩ ở Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN.

## **2. Điều kiện dự thi/ dự tuyển**

### **2.1. Dự thi đào tạo thạc sĩ**

*Về văn bằng:* Thí sinh cần đáp ứng điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngoại ngữ các hệ đào tạo (*chính quy, vừa làm vừa học, bằng do nước ngoài cấp*) ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi; ngành gần với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi (áp dụng đối với ngành Đông Phương học chuyên ngành Hàn Quốc học, Nhật Bản học, Trung Quốc học đã có chứng chỉ bổ túc kiến thức do Trường Đại học Ngoại ngữ cấp cho thí sinh đăng ký dự thi vào các chuyên ngành Ngôn ngữ Hàn, Ngôn ngữ Nhật, Ngôn ngữ Trung Quốc). Các đối tượng có văn bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục, Bộ GD&ĐT. (*Chi tiết danh mục ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần xem Phụ lục 10*)

*Về chính sách ưu tiên:* Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên (gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi 10 điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ và cộng 01 điểm (thang điểm 10) cho môn thi cơ bản (xin xem *Phụ lục 2 – Đối tượng ưu tiên đính kèm thông báo này*).

### **2.2. Dự tuyển đào tạo tiến sĩ**

Thí sinh dự tuyển vào chương trình đào tạo tiến sĩ phải đáp ứng những điều kiện sau đây:

1. Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành đúng từ loại giỏi trở lên hoặc bằng thạc sĩ ngành/chuyên ngành đúng, ngành/chuyên ngành phù hợp hoặc ngành/chuyên ngành gần với ngành/chuyên ngành đăng ký dự tuyển;

2. Văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành, cụ thể văn bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục, Bộ GD&ĐT.

3. Trong thời hạn 3 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển là tác giả hoặc đồng tác giả tối thiểu 1 bài báo thuộc tạp chí khoa học chuyên ngành hoặc 1 báo cáo khoa học đăng tại kỷ yếu của các hội nghị, hội thảo khoa học quốc gia hoặc quốc tế có phản biện, có mã số xuất bản ISBN liên quan đến lĩnh vực hoặc đề tài nghiên cứu, được hội đồng chức danh giáo sư, phó giáo sư của ngành/liên ngành công nhận. Đối với những người đã có bằng thạc sĩ nhưng hoàn thành luận văn thạc sĩ với khối lượng học tập dưới 10 tín chỉ trong chương trình đào tạo thạc sĩ thì phải có tối thiểu 2 bài báo/báo cáo khoa học.

4. Có đề cương nghiên cứu, trong đó nêu rõ tên đề tài dự kiến, lĩnh vực nghiên cứu; lý do lựa chọn lĩnh vực, đề tài nghiên cứu; giản lược về tình hình nghiên cứu lĩnh vực đó trong và ngoài nước; mục tiêu nghiên cứu; một số nội dung nghiên cứu chủ yếu; phương pháp nghiên cứu và dự kiến kết quả đạt được; lý do lựa chọn đơn vị đào tạo; kế hoạch thực hiện trong thời gian đào tạo; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của thí sinh cho việc thực hiện luận án tiến sĩ. Trong đề cương có thể đề xuất cán bộ hướng dẫn.

5. Có thư giới thiệu của 2 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực chuyên môn mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá người dự

tuyên về:

- Phẩm chất đạo đức, năng lực và thái độ nghiên cứu khoa học, trình độ chuyên môn của người dự tuyển;

- Đối với nhà khoa học đáp ứng các tiêu chí của người hướng dẫn nghiên cứu sinh và đồng ý nhận làm cán bộ hướng dẫn luận án, cần bổ sung thêm nhận xét về tính cấp thiết, khả thi của đề tài, nội dung nghiên cứu; và nói rõ khả năng huy động nghiên cứu sinh vào các đề tài, dự án nghiên cứu cũng như nguồn kinh phí có thể chi cho hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh.

- Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh.

6. Người dự tuyển phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ phù hợp với chuẩn đầu ra về ngoại ngữ của chương trình đào tạo được Đại học Quốc gia Hà Nội phê duyệt:

- Có chứng chỉ ngoại ngữ theo Bảng tham chiếu ở *Phụ lục 9* do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày thi lấy chứng chỉ tính đến ngày đăng ký dự tuyển;

- Bằng cử nhân hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho chương trình đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài bằng ngôn ngữ phù hợp với ngôn ngữ yêu cầu theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

- Có bằng đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài hoặc sư phạm tiếng nước ngoài phù hợp với ngoại ngữ theo yêu cầu chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp.

- Trong các trường hợp trên nếu không phải là tiếng Anh, thì người dự tuyển phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh. Hội đồng tuyển sinh thành lập tiểu ban để đánh giá năng lực tiếng Anh giao tiếp trong chuyên môn của các thí sinh thuộc đối tượng này.

- Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ ngành ngôn ngữ Anh hoặc Sư phạm Tiếng Anh phải có chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (Quy định tại *Phụ lục 9*).

7. Đạt đủ điều kiện về kinh nghiệm và thâm niên công tác 24 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển (đối với thí sinh có bằng cử nhân dự tuyển sau 12 tháng kể từ ngày được cấp bằng và thí sinh có bằng thạc sĩ).

8. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính trong quá trình đào tạo theo quy định của đơn vị đào tạo.

### 2.3. Các điều kiện khác

Thí sinh cần có Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành án hình sự, kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và có đủ sức khoẻ để học tập.

## 3. Nội dung thi tuyển đào tạo thạc sĩ và xét tuyển đào tạo tiến sĩ

### 3.1. Các môn thi tuyển sinh đào tạo thạc sĩ

1. **Môn cơ bản:** Tùy theo chuyên ngành dự thi, thí sinh sẽ thi một trong các môn sau: *Ngôn ngữ Anh, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Anh, Ngôn ngữ Nga, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Nga, Ngôn ngữ Pháp, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Pháp, Ngôn ngữ Trung Quốc, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Trung Quốc, Ngôn ngữ Đức, Ngôn ngữ Nhật, Ngôn ngữ Hàn Quốc* (dạng thức môn thi cơ bản xin xem *Phụ lục 4* đính kèm).

2. **Môn cơ sở:** *Năng lực sử dụng tiếng Anh, Năng lực sử dụng tiếng Nga, Năng lực sử dụng tiếng Pháp, Năng lực sử dụng tiếng Trung, Năng lực sử dụng tiếng Đức, Năng lực sử dụng tiếng Nhật, Năng*

*lực sử dụng tiếng Hàn* (thi 02 phần, phần 1: Đọc hiểu, Từ vựng - Ngữ pháp, Viết luận; phần 2: Vấn đáp) (dạng thức môn thi xin xem *Phụ lục 5* đính kèm).

**3. Môn Ngoại ngữ thứ 2:** Thí sinh chọn sẽ thi một trong các tiếng Anh, Nga, Pháp, Trung Quốc, Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc, hoặc Ả Rập (dạng thức môn thi xin xem *Phụ lục 6* dưới đây).

Thí sinh được miễn thi môn Ngoại ngữ thứ 2 nếu đảm bảo một trong các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài bằng ngoại ngữ phù hợp với yêu cầu của chương trình đào tạo, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

- Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ GD&ĐT về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng hoặc bằng tốt nghiệp đại học chương trình đào tạo chuẩn quốc tế, chương trình đào tạo tài năng, chương trình đào tạo chất lượng cao của ĐHQGHN;

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam: bậc 3 đối với chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuẩn ĐHQGHN, bậc 4 đối với chương trình thạc sĩ liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng, bậc 5 đối với chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuẩn quốc tế. Chứng chỉ ngoại ngữ có giá trị trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày thi đến ngày đăng ký dự thi thạc sĩ và được cấp bởi cơ sở được ĐHQGHN công nhận (xin xem *Phụ lục 7* và *Phụ lục 8* đính kèm).

### **3.2. Xét tuyển đào tạo tiến sĩ**

Các chuyên ngành đào tạo bậc tiến sĩ bao gồm: *Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Nga, Ngôn ngữ Pháp, Ngôn ngữ Trung Quốc, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Anh, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Nga, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Pháp, Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Trung Quốc.*

Thí sinh đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ cần đáp ứng các điều kiện sau:

1. Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ ngành ngoại ngữ được đào tạo trong nước hoặc nước ngoài như các tiểu mục 1, 2 của mục 2.2 ở trên;

2. Có các công bố khoa học như tiểu mục 3 của mục 2.2 ở trên;

3. Có đề cương nghiên cứu và 2 thư giới thiệu như các tiểu mục 4, 5 của mục 2.2 ở trên;

4. Có một trong những văn bằng hoặc chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ thứ 2 như tiểu mục 6 của mục 2.2 ở trên;

5. Đạt đủ điều kiện về kinh nghiệm và thâm niên công tác 24 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển;

6. Có hồ sơ và tham gia báo cáo đề cương nghiên cứu trước tiêu ban chuyên môn.

### **3.3. Điểm xét tuyển và điểm chuẩn**

#### **3.3.1. Điểm xét tuyển và điểm chuẩn thi tuyển sinh đào tạo thạc sĩ**

*Điểm xét tuyển:* Để được trong diện xét tuyển, thí sinh phải đạt điểm **5** trở lên (theo thang điểm **10**) ở các môn thi cơ bản và cơ sở; đạt **50** điểm trở lên (theo thang điểm **100**) ở môn Ngoại ngữ thứ 2 (nếu không được miễn thi ngoại ngữ thứ 2).

*Điểm chuẩn:* Được xác định căn cứ trên chỉ tiêu đào tạo được giao và bằng cách tính tổng điểm thi các môn (trừ Ngoại ngữ thứ 2) của từng thí sinh từ cao nhất trở xuống cho từng ngành, chuyên ngành.

### **3.3.2. Xét tuyển đào tạo tiến sĩ**

Thí sinh thuộc diện xét trúng tuyển trình độ tiến sĩ phải có tổng điểm đánh giá hồ sơ và đề cương nghiên cứu tối thiểu đạt **60/100** trở lên, trong đó điểm đề cương nghiên cứu tối thiểu phải đạt **25/40** điểm.

### **3.4. Tài liệu hướng dẫn ôn thi**

Thí sinh đăng ký dự thi đào tạo thạc sĩ có thể xem đề cương và dạng thức đề thi của các môn thi trong các phụ lục đính kèm thông báo này.

### **3.5. Xét tuyển người nước ngoài vào học tại Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN**

Thí sinh người nước ngoài thực hiện việc xét tuyển đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ theo Quyết định số 4848/QĐ-ĐHQGHN ngày 18/12/2017 của Giám đốc ĐHQGHN ban hành quy định về việc thu hút và quản lý sinh viên quốc tế tại ĐHQGHN.

Thí sinh người nước ngoài dự tuyển các chương trình đào tạo thạc sĩ/tiến sĩ trúng tuyển và nhập học có nguyện vọng làm đơn xin cấp học bổng hỗ trợ chi phí học tập, nghiên cứu của Trường Đại học Ngoại ngữ. Thủ tục và quy trình xét cấp học bổng cho thí sinh dự tuyển đào tạo tiến sĩ được thực hiện theo thông báo số 54/TB-ĐHNN ngày 15/01/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ về việc cấp học bổng hỗ trợ chi phí học tập, nghiên cứu và công bố quốc tế đối với thí sinh người nước ngoài dự tuyển các chương trình đào tạo sau đại học bậc thạc sĩ và tiến sĩ.

## **4. Hồ sơ dự thi**

### **4.1. Thời gian và địa điểm phát hành hồ sơ (dự kiến)**

- **Thời gian:**

Đợt 1: từ 8h00 ngày 20/01/2020 đến 17h00 ngày 27/3/2020

Đợt 2: từ 8h00 ngày 27/4/2020 đến 17h00 ngày 26/8/2020

- **Địa điểm:** Văn phòng Khoa Sau đại học (Phòng 102 nhà A3 – Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN, đường Phạm Văn Đồng, quận Cầu Giấy, Hà Nội)

### **4.2. Thời gian và Địa điểm nộp hồ sơ**

- **Thời gian:**

Đợt 1: từ 8h00 ngày 20/01/2020 đến 17h00 ngày 27/3/2020

Đợt 2: từ 8h00 ngày 27/4/2020 đến 17h00 ngày 26/8/2020

- **Địa điểm:**

Văn phòng Khoa Sau đại học (Phòng 102 nhà A3 – Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN, đường Phạm Văn Đồng, quận Cầu Giấy, Hà Nội)

### **4.3. Đăng ký dự thi, dự tuyển trực tuyến qua mạng**

Thí sinh thực hiện việc đăng ký dự thi/dự tuyển qua 2 bước:

- Nộp bản cứng Hồ sơ dự thi/dự tuyển trực tiếp tại Khoa Sau đại học – Trường ĐHNN – ĐHQGHN (xem mục 4.2).

- Truy cập vào cổng đăng kí tuyển sinh sau đại học của ĐHQGHN tại địa chỉ <http://tssdh.vnu.edu.vn> và thực hiện đăng ký dự thi/ dự tuyển trực tuyến theo hướng dẫn.

Thời gian thí sinh nộp bản cứng Hồ sơ dự thi/ dự tuyển và thực hiện việc khai báo thông tin trực tuyến:

Đợt 1: từ 8h00 ngày 20/01/2020 đến 17h00 ngày 27/3/2020

Đợt 2: từ 8h00 ngày 27/4/2020 đến 17h00 ngày 26/8/2020

**Lưu ý:**

- **Thí sinh phải cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực trong các thông tin khai báo;**
- **Thí sinh không nộp bản cứng Hồ sơ tuyển sinh và không đăng ký qua mạng sẽ không đủ điều kiện để dự thi/dự tuyển kỳ thi tuyển sinh sau đại học.**

#### 4.4. Nội dung hồ sơ

Hồ sơ dự thi cần có các giấy tờ sau:

TT	Hồ sơ dự thi đào tạo thạc sĩ	Hồ sơ dự tuyển đào tạo tiến sĩ
1	Phiếu đăng ký dự thi cao học năm 2020 (có mẫu)	Đơn xin dự tuyển đào tạo tiến sĩ năm 2020 (có mẫu)
2	Sơ yếu lý lịch (viết năm 2020 có xác nhận của nơi làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú)	Sơ yếu lý lịch (viết năm 2020 có xác nhận của nơi làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú)
3	Bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp đại học và Bảng điểm đại học	Bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp đại học và Bảng điểm đại học Bản sao công chứng Bằng thạc sĩ và Bảng điểm cao học
4	Các giấy tờ pháp lý xác nhận đối tượng ưu tiên (nếu có). (Xem Phụ lục 2 của Thông báo).	Các giấy tờ pháp lý xác nhận về thâm niên nghề nghiệp: bản sao công chứng quyết định tuyển dụng, quyết định bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động dài hạn kèm theo hoặc công văn xác nhận thời gian công tác của thủ trưởng cơ quan sử dụng nhân lực chứng nhận thâm niên công tác 24 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển
5		Danh mục và bản sao các công trình khoa học đã được công bố bao gồm trang bìa và trang mục lục của tạp chí hoặc sách có chứa đầy đủ nội dung bài viết của tác giả
6		Lý lịch khoa học (viết năm 2020 có xác nhận của nơi làm việc hoặc chính quyền sở tại)
7		Đề cương nghiên cứu
8		Thư giới thiệu của 2 nhà khoa học
9	Bản sao công chứng văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ thứ 2 (nếu có)	Bản sao công chứng văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ thứ 2
10		Giấy chứng nhận sức khỏe do một bệnh viện đa khoa cấp
11		Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức (nếu người dự thi/ dự tuyển là công chức, viên chức)
12		03 phong bì có tem, ghi rõ họ tên và địa chỉ, điện thoại người nhận thư
13		03 ảnh 4 x 6 (có ghi tên và ngày tháng năm sinh, nơi sinh sau ảnh) để trong 1 phong bì ghi thông tin giống sau ảnh.
14		Tất cả các giấy tờ trên cho vào túi hồ sơ khổ 28 x 32 (phát hành tại Khoa SĐH). Không nhận hồ sơ thiếu các giấy tờ cần thiết như quy định ở trên. Không hoàn trả hồ sơ đã nộp.

**Ghi chú:** Đối với đào tạo tiến sĩ, thí sinh dự tuyển là công chức, viên chức thì bắt buộc nộp kèm hồ sơ dự tuyển Công văn cử đi dự tuyển và Công văn cử đi học (nếu thí sinh trúng tuyển) của cơ quan/ đơn vị quản lý trực tiếp.

## 5. Nộp lệ phí dự thi/ dự tuyển

### 5.1. Thời hạn nộp lệ phí dự thi/ dự tuyển

Đợt 1: từ 8h00 ngày 20/01/2020 đến 17h00 ngày 27/3/2020

Đợt 2: từ 8h00 ngày 27/4/2020 đến 17h00 ngày 26/8/2020

### 5.2. Địa điểm nộp lệ phí dự thi/ dự tuyển

Phòng 202 nhà A1 – Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN, đường Phạm Văn Đồng, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

### 5.3. Lệ phí dự thi/ dự tuyển

- Thạc sĩ: 420.000 đồng

- Tiến sĩ: 200.000 đồng/thí sinh.

Lưu ý: Thí sinh nộp lệ phí dự thi/ dự tuyển trước khi nộp Hồ sơ tại Khoa Sau đại học

## 6. Xem danh sách phòng thi

- Thí sinh xem danh sách phòng thi, số báo danh và địa điểm thi tại địa chỉ <http://saudaihoc.ulis.vnu.edu.vn> mục Tuyển sinh (Trường không gửi giấy báo dự thi), hoặc

- Thí sinh truy cập vào địa chỉ tuyển sinh <http://tssdh.vnu.edu.vn> và dùng tài khoản đã được cấp để xem danh sách phòng thi, số báo danh và địa điểm thi, thời gian cụ thể như sau:

Đợt 1: Từ ngày 05/4/2020;

Đợt 2: Từ ngày 03/9/2020

Nếu phát hiện sai sót, thí sinh cần báo ngay cho Hội đồng Tuyển sinh sau đại học tại địa chỉ phòng 102 nhà A3, hoặc theo số điện thoại (024)-66806770 trước ngày tổ chức thi tuyển/ xét tuyển.

## 7. Thời gian công bố kết quả thi

Đợt 1: Trước ngày 05/5/2020

Đợt 2: Trước ngày 02/10/2020

## 8. Thời gian thông báo trúng tuyển

Đợt 1: Trước ngày 22/5/2020

Đợt 2: Trước ngày 22/10/2020

## 9. Thời gian khai giảng và nhập học (dự kiến)

Đợt 1: Ngày 29/5/2020

Đợt 2: Ngày 30/10/2020

**Ghi chú:** Trong quá trình đăng ký dự thi/ dự tuyển, nếu thí sinh có vướng mắc cần giải đáp vui lòng gọi đến số (024)-66806770 hoặc (024)-37547435.

Trân trọng thông báo.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- ĐHQGHN (để báo cáo);
- Lưu: HCTH, SĐH, Nh50.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
HIỆU TRƯỞNG  
  


Lâm Quang Đông



**Phụ lục 1 - Chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo sau đại học năm 2020**  
**Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN**

**1. Trình độ thạc sĩ**

TT	Chuyên ngành đào tạo	Chỉ tiêu năm 2020		Tổng
		Đợt 1	Đợt 2	
1.	Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Anh	40	30	70
2.	Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Nga		2	2
3.	Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Pháp		2	2
4.	Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Trung Quốc		2	2
5.	Ngôn ngữ Anh	10	6	16
6.	Ngôn ngữ Nga		2	2
7.	Ngôn ngữ Pháp		2	2
8.	Ngôn ngữ Trung Quốc		2	2
9.	Ngôn ngữ Nhật Bản		6	6
10.	Ngôn ngữ Đức		10	10
11.	Ngôn ngữ Hàn Quốc	10	6	16
	<b>Tổng số</b>	<b>60</b>	<b>70</b>	<b>130</b>

**2. Trình độ tiến sĩ**

TT	Chuyên ngành đào tạo	Chỉ tiêu năm 2020		Tổng
		Đợt 1	Đợt 2	
1.	Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Anh	2	1	3
2.	Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Nga	0	1	1
3.	Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Pháp	0	1	1
4.	Lí luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Trung Quốc	0	1	1
5.	Ngôn ngữ Anh	2	1	3
6.	Ngôn ngữ Nga	0	1	1
7.	Ngôn ngữ Pháp	0	1	1
8.	Ngôn ngữ Trung Quốc	1	0	1
	<b>Tổng số</b>	<b>5</b>	<b>7</b>	<b>12</b>